

Bản án số: **190/2024/HS-ST**
Ngày 23 – 7 – 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Thanh Lâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Trí Dũng
2. Bà Nguyễn Thị Nguyên

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Khắc Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Mai Trường An - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2024 tại Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 183/2024/TLST-HS, ngày 29 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 185/2024/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lâm Khắc N**; Giới tính: Nam; Sinh năm 1998 tại tỉnh Sóc Trăng; Nơi thường trú: khóm W, phường V, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng. Nơi cư trú: Không nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: khmer; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lâm Th và bà Trần Thị H; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/7/2023. (có mặt)

*** Bị hại:**

1/ Bà Trần Thị L, sinh năm 1988; Nơi cư trú: 104 đường T, Phường 10, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh – có mặt

2/ Bà Phạm Thị Ng, sinh năm 1987; Nơi cư trú: 119-125 đường số 29, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh – vắng mặt

3/ Bà Nguyễn Ngọc Tường V, sinh năm 2002; Nơi thường trú: ấp Lợi Nhơn, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang. Nơi cư trú: Block B1, Chung cư T, đường số 138, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh – vắng mặt

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1/ Ông Huỳnh Tấn H, sinh năm 1980; Nơi cư trú: 104 đường T, Phường A, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh – có mặt

2/ Ông Trần Văn S, sinh năm 1963; Nơi cư trú: 631/32 đường 10, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh – vắng mặt

3/ Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 2001; Nơi cư trú: ấp B, xã K, huyện T, tỉnh Long An – vắng mặt

4/ Ông Bùi Hoàng Quốc H, sinh năm 2003; Nơi cư trú: 2C46/1 ấp 2, xã P, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh – vắng mặt

5/ Bà Trần Ngọc D1, sinh năm 1987 – vắng mặt

6/ Ông Lê Văn N1, sinh năm 1987 – vắng mặt

Nơi cư trú: B23/475A ấp 2, xã T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

7/ Ông Nguyễn Minh S1, sinh năm 1986; Nơi cư trú: Số 46 ấp 2, xã A, huyện M, tỉnh Bến Tre – vắng mặt

8/ Ông Trương Văn H, sinh năm 1970; Nơi cư trú: D4/27C Tổ 4, Ấp 4, xã T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh – vắng mặt

9/ Ông Lê Thanh T, sinh năm 1994; Nơi cư trú: 108/60L đường H, Phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh – vắng mặt

10/ Bà Châu Thị Diễm K, sinh năm 1990; Nơi cư trú: ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Long An – vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ ngày 19/3/2023 đến ngày 06/7/2023, Lâm Khắc N đã thực hiện 03 vụ “Cướp giật tài sản”, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Rạng sáng ngày 19/3/2023, Th (không rõ lai lịch) gọi điện qua tài khoản Facebook rủ N đi cướp giật tài sản, N đồng ý. Một lúc sau, Th đón xe đên nhà của N tại Ấp 1, xã T, huyện B. N sử dụng chiếc xe mô tô loại Exciter gắn biển số 59H1-581.92 chở Th ngồi phía sau để tìm tài sản cướp giật. Khi cả hai đến ngã ba Quốc Lộ 1 - Đ, trước địa chỉ B16/27 thuộc Ấp 2, xã B thì Th nhìn thấy ông Huỳnh Tấn H đang điều khiển xe mô tô chở chị Trần Thị L (vợ anh H) ngồi phía sau và một bé trai ngồi trên yên xe phía trước, chị L có đeo một túi xách bên trong có 01 lắc tay vàng, 02 dây chuyền vàng, 03 mặt vàng, 01 nhẫn vàng, 03 điện thoại di động và số tiền 2.000.000 đồng. Thấy vậy, Th ra hiệu cho N thấy, N liền chạy áp sát bên phải chị L để Th ngồi sau giật lấy túi xách của chị L rồi cả hai nhanh chóng tăng ga tẩu thoát. Trên đường tẩu thoát, Th kiểm tra trong túi xách và nói cho N biết trong túi xách có tiền và sợi dây chuyền vàng, Th lấy hết tài sản rồi vứt bỏ túi xách xuống đường. Sau đó, N chở Th về lại nhà của N. Th đón xe mang dây chuyền vàng đi bán rồi quay lại chia cho N 7.000.000 đồng, N đã tiêu xài hết.

Sau khi bị cướp giật tài sản, chị Trần Thị L đến trình báo Công an xã Bình Chánh lập Biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh điều tra, xử lý.

Kết luận định giá tài sản số 1095/KL-HĐĐGTS ngày 21/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự huyện Bình Chánh xác định:

- 01 lắc tay vàng 68% nặng 11 chỉ trị giá 27.720.000 đồng;
- 02 dây chuyền vàng 61% nặng 7,7 chỉ trị giá 18.757.200 đồng;
- 03 mặt vàng 61% + 75% nặng 7,2 chỉ không xác định được trọng lượng từng loại vàng nên không xác định giá;
- 01 nhẫn vàng 9999 nặng 2 chỉ trị giá 7.364.000 đồng;
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone XR trị giá 4.000.000 đồng;
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax trị giá 12.000.000 đồng;
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 trị giá 2.000.000 đồng;

Cộng với số tiền 2.000.000 đồng, tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 73.841.200 đồng.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 04 giờ 00 phút ngày 16/5/2023, N điều khiển xe mô tô Exciter màu đen gắn biển kiểm số 59H1-581.92 đi lòng vòng qua nhiều tuyến đường tìm tài sản sơ hở để cướp giật. Đến khoảng 05 giờ 40 phút cùng ngày, khi N đang lưu thông trên Quốc Lộ 1A hướng về Long An, đến trước địa chỉ C4/21 thuộc Khu phố 3, thị trấn T, huyện B thì N nhìn thấy ông Trần Văn S đang điều khiển xe mô tô chở bà Phạm Thị Ng ngồi phía sau, trên vai phải bà Ng có đeo một chiếc túi xách. Thấy vậy, N liền vượt lên áp sát bên phải bà Ng rồi dùng tay trái giật được chiếc túi xách, xong N nhanh chóng tăng ga tàu thoát đến ngã ba đường Đinh Đức Thiện giao với Quốc Lộ 1A thì N vòng xe lại chạy về hướng đường Nguyễn Văn Linh. N kiểm tra túi xách vừa cướp giật được thì thấy bên trong có 01 điện thoại di động Iphone 13 Promax, 01 điện thoại di động Oppo Reno 4 và số tiền 2.300.000 đồng, N lấy số tài sản bỏ vào túi quần phía trước bên trái đang mặc, còn túi xách N vứt bỏ vào bụi cỏ ven đường trên đường Nguyễn Văn Linh rồi điều khiển xe về nhà của Bùi Hoàng Quốc H địa chỉ 2C46/1, Ấp 2, xã P, huyện B để gửi xe. Sau đó, N mang 02 cái điện thoại cướp giật được đến cửa hàng điện thoại L địa chỉ B23/475A Ấp 2, xã T, huyện B bán cho Lê Văn N1 được 7.000.000 đồng, N đã tiêu xài hết.

Sau khi bị cướp giật tài sản, bà Phạm Thị Ng đến trình báo Công an thị trấn Tân Túc lập Biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh điều tra, xử lý.

Khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày, ông Nguyễn Minh S1 có nhặt được chiếc bóp màu kem có ghi chữ “GG”, bên trong có 01 thẻ căn cước công dân, 01 Giấy phép lái xe hạng A1, 01 Giấy đăng ký xe mô tô, 01 thẻ bảo hiểm y tế và 01 thẻ ngân hàng Đông Á, tất cả đều mang tên Phạm Thị Ng tại đường Nguyễn Văn Linh thuộc xã A, huyện B nên đã giao nộp cơ quan Công an.

Kết luận định giá tài sản số 1869/KL-HĐĐGTS ngày 12/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự huyện Bình Chánh xác định:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 ProMax trị giá 13.900.000 đồng;
- 01 điện thoại di động hiệu Oppo Reno 4 trị giá 2.500.000 đồng;
- 01 chiếc bóp màu kem (có chữ GG) trị giá 154.000 đồng;

Cộng với số tiền 2.300.000 đồng, tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 18.854.000 đồng.

Vụ thứ ba: Vào khoảng 04 giờ ngày 06/7/2023, Th (không rõ lai lịch) gọi điện qua tài khoản Zalo rủ N đi cướp giật tài sản, N đồng ý. N điều khiển xe mô tô loại Exciter màu đen gắn biển số 63B2-158.60 đến đường Tỉnh Lộ 10 (Trần Văn Giàu) thuộc Ấp 7, xã Lê Minh Xuân để đón Th đi tìm tài sản sơ hở để cướp giật. Đến 19 giờ cùng ngày, N chở Th lưu thông trên đường Quốc Lộ 1A theo hướng từ huyện Bình Chánh về huyện Bến Lức, tỉnh Long An, khi đến trước địa chỉ A13/42, Ấp 1, xã Bình Chánh thì nhìn thấy ông Nguyễn Văn Đ điều khiển xe mô tô chở bà Nguyễn Ngọc Tường V đang lưu thông phía trước cùng chiều, trên vai bà V có đeo một túi xách da màu đen nên cả hai thông nhất với nhau giật chiếc túi xách này. N liền tăng ga vượt lên áp sát bên phải bà V để Th ngồi sau giật được túi xách rồi cả 02 nhanh chóng tăng ga tẩu thoát. Khi đến khu vực cầu vượt Nguyễn Văn Linh thì Th kiểm tra túi xách thấy bên trong có 02 chiếc điện thoại di động nên Th lấy bỏ vào túi rồi vứt bỏ túi xách xuống đường. Sau đó, Th đem 02 chiếc điện thoại di động đến cửa hàng điện thoại L bán cho Lê Văn N1 với giá 6.000.000 đồng rồi chia cho N 3.000.000 đồng, N đã tiêu xài hết.

Sau khi bị cướp giật tài sản, chị Nguyễn Ngọc Tường V đến trình báo Công an xã Bình Chánh lập Biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh điều tra, xử lý.

Ngày 09/7/2023, ông Trương Văn H đi bộ tập thể dục gần khu vực cầu vượt Nguyễn Văn Linh thì thấy cái túi xách màu đen, bên trong có 01 căn cước công dân, 01 bằng lái xe A1 mang tên Nguyễn Ngọc Tường V và 01 thẻ giữ xe nên giao nộp cho cơ quan Công an.

Kết luận định giá tài sản số 2396/KL-HĐDGTS ngày 07/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự huyện Bình Chánh xác định:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 ProMax trị giá 11.500.000 đồng;
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus trị giá 1.600.000 đồng;
- 01 túi xách màu đen không xác định được giá trị;

Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 13.100.000 đồng.

Ngày 13/7/2023, Công an huyện Bình Chánh phối hợp Công an xã Đức Hoà Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An kiểm tra Lâm Khắc N đang điều khiển xe mô tô loại Exciter gắn biển số 63B2-158.60 chở Th ngồi phía sau, Qua kiểm tra, Công an đưa N cùng tang vật bị đưa về Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh xử lý. Riêng người tên Th dùng bình xịt hơi cay xịt về phía lực lượng Công an rồi chạy bộ trốn thoát.

Tại Cơ quan điều tra, Lâm Khắc N khai nhận toàn bộ hành vi cướp giật tài sản của các bị hại Trần Thị L, Phạm Thị Ng và Nguyễn Ngọc Tường V như đã nêu trên. Lời khai của N phù hợp với lời khai của các bị hại, người liên quan, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với người tên Th dùng bình xịt hơi cay xịt về phía lực lượng Công an rồi chạy bộ trốn thoát đến nay chưa xác định được lai lịch của Th. Ngày 10/5/2024, Đội cảnh sát hình sự - Công an huyện Bình Chánh có văn bản báo cáo quá trình truy bắt đối tượng Lâm Khắc N đã xác định, qua kiểm tra N chấp

hành, không có hành vi chống đối lực lượng Công an, do tình huống xảy ra nhanh tổ Công tác mặc thường phục, chưa xuất trình thẻ ngành thì đối tượng tên Th đã bỏ chạy và xịt hơi cay vào tổ công tác, tổ công tác đảm bảo không ảnh hưởng gì.

Cáo trạng số 90/CT-VKS ngày 29/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đã truy tố bị cáo về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm c, d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lâm Khắc N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đã truy tố. Bị cáo thành khẩn khai báo và có thái độ ăn năn hối cải. Bị cáo không tranh luận và lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh phát biểu vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội “Cướp giật tài sản”, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c, d khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo từ 7 năm đến 8 năm tù;

Về dân sự:

- Bị hại Trần Thị L yêu cầu bồi thường số tiền 73.841.200 đồng.
- Bị hại Phạm Thị Ng yêu cầu bồi thường số tiền 18.854.000 đồng.
- Bị hại Nguyễn Ngọc Tường V yêu cầu bồi thường số tiền 13.100.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường cho các bị hại theo yêu cầu của các bị hại nêu trên nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Về vật chứng:

+ Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh đã giao trả cho bà Nguyễn Ngọc Tường V 01 cái túi xách màu đen, bên trong có 01 căn cước công dân, 01 bằng lái xe A1 mang tên Nguyễn Ngọc Tường V và 01 thẻ giữ xe; trả cho bà Phạm Thị Ng 01 cái bóp màu kem có ghi chữ “GG”, bên trong có 01 thẻ căn cước công dân, 01 Giấy phép lái xe hạng A1, 01 Giấy đăng ký xe mô tô, 01 thẻ bảo hiểm y tế và 01 thẻ ngân hàng Đông A, tất cả đều mang tên Phạm Thị Ng.

+ Đề nghị giao cho Chi cục Thi hành án tiến hành đăng tin tìm chủ sở hữu tài sản và xử lý đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, số máy: 1S9A002459, số khung: RLCE1S9A0BY002451K và Biển số 01 biển số xe 59K2-842.41.

+ Đề nghị tịch thu, tiêu hủy: 01 bình xịt hơi cay hiệu Take Down 005.5 FOGGER; biển số 63B2-158.60.

+ Tịch thu sung Ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone 13 ProMax thu giữ của Lâm Khắc N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Chánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, đương sự không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ thu thập được và kết quả tranh luận tại phiên tòa, có đủ căn cứ kết luận hành vi phạm tội cụ thể của bị cáo như sau:

Bị cáo và Th (không rõ lai lịch) là bạn bè xã hội. Để có tiền tiêu xài, bị cáo và Th thống nhất rủ nhau đi cướp giật tài sản, trước khi đi bị cáo và Th chuẩn bị sẵn bình xịt hơi cay mang theo để nhằm mục đích chống trả khi bị phát hiện, thay biển số xe mô tô để tránh bị phát hiện, bị cáo sử dụng xe mô tô chở Th để Th thực hiện hành vi cướp giật tài sản. Trong khoảng thời gian từ ngày 19/3/2023 đến ngày 16/5/2023 bị cáo và Th đã bàn bạc và cùng nhau thực hiện 02 vụ cướp giật tài sản, cụ thể:

Vụ án thứ nhất: Ngày 19/3/2023, bị cáo sử dụng xe mô tô chở Th (không rõ lai lịch) thực hiện hành vi cướp giật 01 lắc tay vàng trị giá 27.720.000 đồng, 01 nhẫn vàng 9999 trị giá 7.364.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Iphone XR trị giá 4.000.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax trị giá 12.000.000 đồng, 02 dây chuyền vàng trị giá 18.757.200 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 trị giá 2.000.000 đồng và 2.000.000 đồng của bà Trần Thị L tại trước địa chỉ B16/27 thuộc Ấp 2, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh. Tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 73.841.200 đồng. Riêng túi xách không thu giữ được và 03 mặt vàng chiếm đoạt của bị hại do không xác định được trọng lượng từng loại vàng nên không xác định giá trị. Sau khi chiếm đoạt tài sản nêu trên, Th đem tài sản đi bán và chia cho bị cáo 7.000.000 đồng, bị cáo đã tiêu xài hết.

Vụ án thứ hai: Ngày 06/7/2023, bị cáo sử dụng xe mô tô chở Th (không rõ lai lịch) thực hiện hành vi cướp giật 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 ProMax trị giá 11.500.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus trị giá 1.600.000 đồng của bà Nguyễn Ngọc Tường V tại trước địa chỉ A13/42, Ấp 1, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt của bị hại Nguyễn Ngọc Tường V là 13.100.000 đồng và 01 túi xách màu đen không xác định được giá trị. Sau khi chiếm đoạt tài sản nêu trên, Th đem tài sản đi bán và chia cho bị cáo 3.000.000 đồng, bị cáo đã tiêu xài hết.

Tại phiên tòa, bị cáo cũng thừa nhận trước khi cùng Th (không rõ lai lịch) đi thực hiện các hành vi chiếm đoạt tài sản nêu trên, thì có chuẩn bị bình xịt hơi cay nhằm tấn công lại khi bị truy đuổi và thay biển số xe giả nhằm tránh bị phát hiện, phù hợp vật chứng thu giữ. Như vậy, hành vi của bị cáo và đối tượng tên Th phạm tội thuộc trường hợp có tổ chức.

Ngoài ra, ngày 16/5/2023 bị cáo N còn thực hiện hành vi sử dụng xe mô tô cướp giật 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 ProMax trị giá 13.900.000 đồng, 01

điện thoại di động hiệu Oppo Reno 4 trị giá 2.500.000 đồng, 01 chiếc bóp màu kem (có chữ GG) trị giá 154.000 đồng, số tiền 2.300.000 đồng và chiếc túi xách của bà Phạm Thị Ng tại trước địa chỉ C4/21 thuộc Khu phố 3, thị trấn T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt của bị hại Phạm Thị Ng là 18.854.000 đồng.

Như vậy có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Lâm Khắc N đã phạm tội “Cướp giật tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, c, d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Cáo trạng không truy tố bị cáo về hành vi phạm tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là thiếu sót, tuy nhiên, trong giới hạn xét xử quy định tại Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án mà không cần thiết phải trả hồ sơ vụ án để điều tra bổ sung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Bị cáo phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Ngoài ra, Hội đồng xét xử sẽ xem xét vai trò đồng phạm của bị cáo trong vụ án khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Đối với đối tượng Th cùng N thực hiện 02 vụ cướp giật tài sản vào các ngày 19/3/2023 và ngày 06/7/2023, do chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh truy xét, khi nào làm rõ được sẽ xử lý sau.

Đối với Bùi Hoàng Quốc H có hành vi cho N để nhờ xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter tại nhà nhưng không biết N sử dụng xe làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Đối với Lê Văn N1 là chủ tiệm điện thoại L có hành vi mua 02 chiếc điện thoại di động do N mang đến bán nhưng Văn N1 không biết đây là tài sản do N cướp giật được nên Cơ quan điều tra không xử lý Văn N1 về hành vi “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh đã giao trả cho bà Nguyễn Ngọc Tường V 01 túi xách màu đen, bên trong có 01 căn cước công dân, 01 bằng lái xe A1 mang tên Nguyễn Ngọc Tường V và 01 thẻ giữ xe; trả cho bà Phạm Thị Ng 01 cái bóp màu kem có ghi chữ “GG”, bên trong có 01 thẻ căn cước công dân, 01 Giấy phép lái xe hạng A1, 01 Giấy đăng ký xe mô tô, 01 thẻ bảo hiểm y tế và 01 thẻ ngân hàng Đông Á (tất cả đều mang tên Phạm Thị Ng).

- Bị hại Trần Thị L yêu cầu bồi thường số tiền 73.841.200 đồng.
- Bị hại Phạm Thị Ng yêu cầu bồi thường số tiền 18.854.000 đồng.
- Bị hại Nguyễn Ngọc Tường V yêu cầu bồi thường số tiền 13.100.000 đồng

Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường cho các bị hại số tiền nêu trên theo yêu cầu của bị hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận buộc bị cáo phải trả cho các bị hại số tiền này.

Ngoài ra, đối với 03 mặt vàng theo lời khai của bà L, không xác định được trọng lượng từng loại vàng nên không định giá được, bị cáo cũng không xác định có chiếm đoạt hay không do Th là người giữ, Th thì chưa bắt được. Tại phiên tòa bà L yêu cầu bồi thường số tiền 73.841.200 đồng theo kết quả định giá. Do vậy quá trình truy xét nếu xác định được đối tượng Th, chứng minh được ngoài số tài sản truy tố trong vụ án này còn chiếm đoạt các tài sản khác thì bà L tiếp tục được quyền yêu cầu bồi thường các khoản thiệt hại chưa được giải quyết trong vụ án này.

[6] Xử lý vật chứng:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter gắn biển số 63B2-158.60, số máy: 1S9A002459, số khung: RLCE1S9A0BY002451 được N khai nhận mua của một người không rõ lai lịch. Qua xác minh số khung số máy trên được biết đây là xe có biển số 59K2-842.41 do ông Lê Thanh T đứng tên trên Giấy đăng ký xe, nhưng ông Tiến đã bỏ địa phương đi đâu không rõ. Đối với biển số xe 63B2-158.60 qua giám định là giả, kết quả tra cứu xác định là của xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius do bà Châu Thị Diễm K đứng tên trên Giấy đăng ký xe, tuy nhiên bà K trình bày chưa bị mất biển số xe trên và vẫn đang sử dụng bình thường.

Hội đồng xét xử xét thấy cần Giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh cho đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 06 (sáu) tháng để tìm chủ sở hữu hợp pháp đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, số máy: 1S9A002459, số khung: RLCE1S9A0BY002451; cùng 01 biển số xe 59K2-842.41 là biển số thật của xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, số máy: 1S9A002459, số khung: RLCE1S9A0BY002451. Trong hạn trên ai xuất trình đầy đủ các tài liệu chứng minh chủ sở hữu thì trả lại. Quá thời hạn trên không ai đến nhận thì tịch thu sung Ngân sách Nhà nước. Riêng biển số 63B2-158.60 là giả nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động Iphone 13 ProMax thu giữ của Lâm Khắc N: Bị cáo sử dụng điện thoại này liên hệ với Th để rủ đi cướp giật tài sản nên cần tịch thu, sung Ngân sách Nhà nước.

- 01 bình xịt hơi cay hiệu Take Down 005.5 FOGGER: Xét thấy cần thu tiêu hủy.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a, c, d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo **Lâm Khắc N**: 08 (tám) năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 17/7/2023.

2. Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 357, Điều 584, 589 Bộ luật dân sự;

2.1. Buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bị hại bà Trần Thị L số tiền 73.841.200 đồng (Bảy mươi ba triệu tám trăm bốn mươi một nghìn hai trăm đồng).

2.2. Buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bị hại bà Phạm Thị Ng số tiền 18.854.000 đồng (Mười tám triệu tám trăm năm mươi bốn nghìn đồng).

2.3. Buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bị hại bà Nguyễn Ngọc Tường V số tiền 13.100.000 đồng (Mười ba triệu một trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày các bị hại có đơn yêu cầu thi hành án bị cáo chậm thực hiện nghĩa vụ bồi thường thì phải trả thêm tiền lãi theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

3.1. Tịch thu, sung Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone 13 ProMax thu giữ của Lâm Khắc N.

3.2. Tịch thu, tiêu hủy: 01 biển số 63B2-158.60 và 01 bình xịt hơi cay hiệu Take Down 005.5 FOGGER.

3.3. Giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh cho đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 06 (sáu) tháng để tìm chủ sở hữu hợp pháp đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, số máy: 1S9A002459, số khung: RLCE1S9A0BY002451 cùng 01 biển số xe 59K2-842.41. Trong hạn trên ai xuất trình đầy đủ các tài liệu chứng minh chủ sở hữu thì trả lại. Quá thời hạn trên không ai đến nhận thì tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

(Các vật chứng trên đang giữ tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh theo Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 18/3/2024 giữa Công an huyện Bình Chánh và Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh).

4. Căn cứ vào các Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 5.289.769 đồng (Năm triệu hai trăm tám mươi chín nghìn bảy trăm sáu mươi chín đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 6a, 7a

và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP.HCM;
- VKSND huyện Bình Chánh;
- Bị cáo; đương sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Bình Chánh;
- Lưu: Vp, Hồ sơ vụ án (TP. Lâm).



**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thanh Lâm